

Số: 140/TB-KT

Đông Anh, ngày 21 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

Công bố công khai nội dung đăng ký của Hợp tác xã vận tải Thế Mạnh trên địa bàn Xã

Thực hiện khoản 1, Điều 49, Chương IV Luật Hợp tác xã số 17/2023/QH15 ngày 20/6/2023.

Căn cứ Quyết định số 39/2022/QĐ-UBND ngày 10/11/2022 của UBND thành phố Hà Nội ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp, hộ kinh doanh, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã sau đăng ký thành lập trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Phòng Kinh tế xã Đông Anh công bố công khai nội dung đăng ký của Hợp tác xã vận tải Thế Mạnh như sau:

1. Nội dung công bố:

- Nội dung Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã;
- Ngành, nghề kinh doanh của hợp tác xã.

(Chi tiết theo biểu phụ lục đính kèm)

2. Hình thức công bố: Công bố trên Cổng thông tin điện tử của Xã.

3. Thời gian công bố: 30 ngày liên tục (Từ ngày 21/8/2025 đến hết ngày 22/9/2025).

Phòng Kinh tế xã Đông Anh công bố công khai nội dung đăng ký của Hợp tác xã vận tải Thế Mạnh để các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân được biết./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT.UBND xã (để báo cáo);
- Các phòng, ban ngành thuộc xã;
- Trung tâm VH TT & TT xã (để công bố);
- Lưu: VT_(Quỳnh-01)./.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Nguyễn Minh Hoàng

Biểu phụ lục

(Kèm theo Thông báo số 190/TB-KT ngày 21/8/2025 của Phòng Kinh tế xã Đông Anh)

1. Công khai Nội dung Giấy chứng nhận của Hợp tác xã vận tải Thể Mạnh.

Mã số HTX	Tên Hợp tác xã	Đăng ký lần đầu	Địa chỉ trụ sở chính	Vốn điều lệ	Người đại diện theo pháp luật					
					Họ tên	Chức danh	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc	Số định danh cá nhân	Ngày, tháng, năm sinh
0111186448	HỢP TÁC XÃ VẬN TẢI THỂ MẠNH	Đăng ký lần đầu ngày 21/8/2025	Xóm Trong, xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	3.000.000.000	Đặng Thế Hiền	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc HTX	Việt Nam	Xóm Trong, xã Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	001074018198	28/05/1974

Ngành nghề kinh

STT	Tên ngành	Mã ngành	Ngành, nghề kinh doanh chính
1	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931	
2	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932 (chính)	x
3	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933	
4	Bốc xếp hàng hóa	5224	
5	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác	4511	
6	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652	
7	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659	
8	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210	
9	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229	
10	Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm	6622	
11	Chế biến và bảo quản rau quả	1030	